

TRẮC NGHIỆM BÀI VIỆT BẮC (TỔ HỮU)

Câu 1. Tập thơ Ra trận được sáng tác vào thời kì nào?

- A. Thời kì kháng chiến chống Pháp
- B. Thời kì kháng chiến chống Pháp thành công.
- C. Thời kì kháng chiến chống Mỹ
- D. Thời kì đất nước dành được độc lập, thống nhất hai miền.

Câu 2. Những yếu tố nào trong tiểu sử và cuộc đời có ảnh hưởng trực tiếp đến sự hình thành hồn thơ Tố Hữu?

- A. Gia đình (cha mẹ), quê hương xứ Huế (thiên nhiên nên thơ, giàu truyền thống văn hoá)
- B. Được học tập và tiếp xúc với văn học Pháp và trào lưu văn học xã hội chủ nghĩa của thế giới
- C. Đến với lí tưởng cộng sản và phong trào cách mạng cùng lúc với việc bắt đầu sáng tác thơ
- D. Tất cả đều đúng

Câu 3. Nét phong cách nghệ thuật sau đây không có trong thơ Tố Hữu?

- A. Trữ tình chính trị.
- B. Khuynh hướng sử thi.
- C. Tính triết lí, suy tưởng.
- D. Giọng tâm tình ngọt ngào.

Câu 4. Tính dân tộc thể hiện trong thơ Tố Hữu với đặc điểm nào?

- A. Phản ánh đậm nét hình ảnh con người Việt Nam và tình cảm Việt Nam trong thời đại mới.
- B. Tố Hữu sử dụng thành công các thể thơ thuần dân tộc như
- C. Từ ngữ và cách nói quen thuộc với dân tộc, phát huy tính nhạc phong phú của tiếng Việt.
- D. Tất cả đều đúng

Câu 5. Sắp xếp nào sau đây của các tập thơ đúng với trình tự thời gian sáng tác?

- A. Từ ấy, Việt Bắc, Máu và hoa, Ra trận, Gió lộng
- B. Từ ấy, Việt Bắc, Gió lộng, Máu và hoa, Ra trận
- C. Từ ấy, Việt Bắc, Ra trận, Gió lộng, Máu và hoa
- D. Từ ấy, Việt Bắc, Gió lộng, Ra trận, Máu và hoa

Câu 6. Máu lửa, Xiềng xích, Giải phóng là:

- A. tên của 3 bài thơ của Tố Hữu
- B. tên của 3 phần trong tập thơ Từ ấy

- C. tên của 3 tập thơ của Tố Hữu
- D. tên của 3 giai đoạn sáng tác thơ Tố Hữu

Câu 7. Một trong những chuyển biến quan trọng của thơ Tố Hữu ở tập thơ Việt Bắc là:

- A. Tạo ra một cái tôi trữ tình mới - người thanh niên cộng sản
- B. Chuyển từ cái tôi trữ tình tác giả sang thể hiện hình tượng cái tôi trữ tình quần chúng kháng chiến
- C. Tập trung vào hai mục tiêu, nhiệm vụ chiến lược của cách mạng: xã hội chủ nghĩa và thống nhất đất nước
- D. Thay vào sự sôi nổi, trẻ trung là những chiêm nghiệm và suy nghĩ sâu sắc của nhà thơ trước cuộc đời

Câu 8. Nét phong cách nghệ thuật nào sau đây là của Tố Hữu?

- A. Chất tài hoa uyên bác
- B. Nét hào hoa, thanh lịch, giàu chất mộng mơ
- C. Chất suy tưởng, triết lí
- D. Giọng trữ tình, tâm tình ngọt ngào

Câu 9. Trong bài thơ Việt Bắc , hình ảnh người dân miền núi được thể hiện qua hình ảnh hoán dụ nào?

- A. Hoa chuối đỏ tươi
- B. Măng mai
- C. Mận nở trắng rừng
- D. Áo chàm

Câu 10. Thông tin nào sau đây đây là đúng về bài thơ "Việt Bắc"?

- A. Là bài thơ mở đầu của tập thơ "Việt Bắc".
- B. Là bài thơ nằm ở phần mở đầu của tập thơ "Việt Bắc".
- C. Nằm ở phần giữa của tập thơ "Việt Bắc".
- D. Nằm ở phần cuối của tập thơ "Việt Bắc".

Câu 11. Bài thơ Việt Bắc thể hiện sự nhớ nhung trong sự chia ly giữa

- A. Cuộc chia tay hư cấu với dụng ý nghệ thuật của tác giả.
- B. giữa "mình" với "ta", hai con người trẻ tuổi đang có tình cảm mặn nồng với nhau.
- C. giữa người kháng chiến với người dân Việt Bắc.
- D. giữa hai người bạn đã từng gắn bó trong những năm kháng chiến

Câu 12. Bài thơ "Việt Bắc" có đặc điểm gì? .

- A. Là bài thơ dài nhất trong tập thơ "Việt Bắc"
- B. Là bài thơ lục bát duy nhất trong tập thơ "Việt Bắc"

- C. Là bài thơ duy nhất trong tập thơ "Việt Bắc" viết về hình ảnh Bác Hồ
- D. Là bài thơ thể hiện rõ nhất cái tôi nhân danh cộng đồng, dân tộc, cách mạng trong thơ Tố Hữu.

Câu 13. Bài "Việt Bắc" mang đặc điểm nào sau đây?

- A. Trữ tình-đạo đức
- B. Sử thi-trữ tình
- C. Sử thi-đạo đức
- D. Sử thi - dân gian

Câu 14. Nội dung chính của bài thơ "Việt Bắc" là gì?

- A. Ca ngợi cuộc kháng chiến hào hùng của dân tộc.
- B. Khúc hát ca ngợi tình cảm, ân tình, thủy chung của các chiến sĩ ta đối với nhân dân Việt Bắc.
- C. Khúc hát ngợi ca tình đồng chí, đồng đội trong kháng chiến.
- D. Khúc hát ngợi ca con người và cảnh sắc núi rừng Việt Bắc.

Câu 15. Dòng nào sau đây chưa đúng với bài thơ "Việt Bắc"?

- A. Bài thơ sử dụng lối kết cấu quen thuộc của ca dao dân ca – theo lối đối đáp của mình – ta.
- B. Hình thức là đối thoại, nhưng là sự phân thân của cái "tôi" trữ tình để bộc lộ tâm trạng đầy đủ sâu sắc.
- C. Giọng thơ có nét gần với hát ru – ngọt ngào, nhịp nhàng, thấm đượm nghĩa tình.
- D. Các hình ảnh thơ đầy tính sáng tạo, mới lạ và đậm chất triết lý.

Câu 16. Biểu hiện rõ nhất của bản chất ca dao trong bài thơ "Việt Bắc" là ở phương diện nào?

- A. Thể thơ lục bát.
- B. Hình ảnh thiên nhiên và con người đậm màu sắc dân tộc.
- C. Hình thức đối đáp của mình và ta.
- D. Các biện pháp nghệ thuật so sánh, ẩn dụ, hoán dụ phong phú.

Câu 17. Cấu tứ của bài thơ là cuộc chia tay của "mình – ta". Dòng nào dưới đây hiểu đúng cuộc chia tay đó?

- A. Là cuộc chia tay đầy lưu luyến của 2 người yêu nhau.
- B. Là cuộc chia tay của những người bạn từng gắn bó sâu nặng dài lâu.
- C. Cuộc chia tay giữa người kháng chiến và người dân Việt Bắc.
- D. Mình, ta đều là chủ thể trữ tình - đều là một phần của đời sống thi sĩ đã trải qua bao năm ở Việt Bắc. Đó là phần đời này trò chuyện quyến luyến với phần đời kia.

Câu 18. Trong bài thơ Việt Bắc của Tố Hữu, nỗi nhớ Việt Bắc được so sánh với:

- A. Nhớ người yêu.
- B. Nhớ cha mẹ.
- C. Nhớ bạn bè.
- D. Tất cả đều đúng

Câu 19. "Mình về mình có nhớ ta/mười lăm năm ấy thiết tha mặn nồng"...Thời gian "Mười lăm năm ấy" trong câu thơ trên nên hiểu như thế nào?

- A. Chỉ là một cách nói thời gian tượng trưng, không có tính xác định.
- B. Là thời gian tính từ thời kháng Nhật đến kháng chiến chống Pháp thắng lợi.
- C. Là thời gian tính từ sau Cách Mạng tháng Tám đến khi miền Bắc bước vào xây dựng xã hội chủ nghĩa.
- D. Là sự vận dụng sáng tạo từ câu thơ trong "Truyện Kiều".

Câu 20. Trong bài "Việt Bắc", sau 8 dòng thơ mở đầu là mạch thơ hoài niệm (nhớ) về "mười lăm năm ấy" theo trật tự nào dưới đây?

- A. Đầu tiên là hoài niệm về thời tiền khởi nghĩa; tiếp đó là nhớ những kỉ niệm trong kháng chiến chống Pháp.
- B. Đầu tiên là nhớ về những kỉ niệm trong kháng chiến chống Pháp; rồi nổi nhớ tiếp tục lùi xa về những kỉ niệm của thời tiền khởi nghĩa.
- C. Có sự đan xen nổi nhớ về 2 thời kì tiền khởi nghĩa và kháng chiến chống Pháp.
- D. Khởi đầu là nổi nhớ chung về cả 2 thời kì; sau đó nhớ về thời kháng chiến; rồi lùi xa hơn về thời tiền khởi nghĩa.

Câu 21. Cụm địa danh nào sau đây không có trong bài thơ Việt Bắc của Tố Hữu?

- A. Việt Bắc, đèo De, núi Hồng.
- B. Mường Thanh, Sài Khao, Mường Lát
- C. Ngòi Thia, sông Đáy, suối Lê.
- D. Hoà Bình, Tây Bắc, Điện Biên.

Câu 22. Dòng nào chưa nói đúng đặc điểm của hình ảnh thiên nhiên Việt Bắc trong hoài niệm của nhà thơ?

- A. Mang vẻ đẹp đa dạng trong không gian, thời gian khác nhau.
- B. Gắn bó con người.
- C. Là thiên nhiên thơ mộng không hề dữ dội..
- D. Có sự thay đổi theo từng mùa.

Câu 23. Trong đoạn thơ nhớ về cảnh Việt Bắc bốn mùa, tác giả nhớ về cảnh ở mùa nào trước tiên?

- A. Xuân.
- B. Hạ.

- C. Thu
- D. Đông

Câu 24. Ý nào chưa nói đúng về âm thanh của cảnh Việt Bắc trong nỗi nhớ của người kháng chiến được thể hiện trong bài thơ?

- A. Tiếng mõ từng chiều.
- B. Chày đêm nện cối.
- C. Tiếng suối như tiếng hát ân tình.
- D. Tiếng ve kêu.

Câu 25. Trong số các hình ảnh sau đây trong bài thơ hình ảnh nào chưa gợi rõ nét riêng của con người Việt Bắc?

- A. Dân công đở đuốc.
- B. Người mẹ đưa con lên rẫy.
- C. Cô gái hái măng một mình.
- D. Con người trên đèo cao với dao cài thắt lưng

Câu 26. Về đẹp tiêu biểu của con người Việt Bắc mà Tố Hữu tập trung ca ngợi nhất trong bài thơ là gì?

- A. Cần cù chịu khó trong lao động.
- B. Đầy nghĩa tình.
- C. Căm thù giặc.
- D. Lạc quan, tin tưởng vào kháng chiến.

Câu 27. Bốn mùa trong bức tranh tứ bình về cảnh và người Việt Bắc (từ câu: "Ta về mình có nhớ ta.... Nhớ ai tiếng hát ân tình thủy chung") được sắp xếp theo trình tự nào sau đây?

- A. Thu - Đông - Xuân - Hạ.
- B. Đông - Xuân - Hạ - Thu.
- C. Xuân - Hạ - Thu - Đông.
- D. Hạ - Thu - Đông - Xuân.

Câu 28. Trong đoạn thơ diễn tả về "Tin vui chiến thắng trăm miền", địa danh nào được nhà thơ nhắc đến đầu tiên?

- A. Tây Bắc
- B. Việt Bắc
- C. Hoà Bình
- D. Điện Biên

Câu 29. Câu nào sau đây nêu không đúng đặc điểm của đoạn thơ trên?

- A. Đoạn thơ trên được viết theo thể thơ lục bát.

- B. Đoạn thơ trên có các tiếng cuối dòng lục vần với tiếng thứ sáu dòng bát.
- C. Đoạn thơ trên có các tiếng cuối dòng bát trước vần với tiếng cuối dòng lục sau.
- D. Đoạn thơ trên có các tiếng cuối dòng lục vần với tiếng cuối của dòng bát.

Câu 30. Từ “nhớ” được lặp lại nhiều lần có tác dụng gì?

- A. Làm nổi bật hình ảnh Bác Hồ ở chiến khu Việt Bắc
- B. Thể hiện tình cảm của Bác Hồ với người dân Việt Bắc
- C. Thể hiện sự gắn bó của Bác Hồ với chiến khu Việt Bắc
- D. Thể hiện tình cảm lưu luyến của người dân Việt Bắc với Bác Hồ

Câu 31. Phương án nào nêu đúng các từ đồng nghĩa trong đoạn thơ trên?

- A. Minh, Bác, Ông Cụ
- B. Bác, Ông Cụ, Người
- C. Minh, Bác, Người
- D. Minh, Ông Cụ, Người

Câu 32. Dòng thơ nào chứa từ láy?

- A. Nhớ chân Người bước lên đèo
- B. Áo nâu túi vải đẹp tươi lạ thường!
- C. Ung dung yên ngựa trên đường suối reo
- D. Người đi rừng núi trông theo bóng Người

Câu 33. Phương án nào nêu đúng ý nghĩa mà đoạn thơ trên muốn làm nổi bật?

- A. Tình cảm của Bác Hồ đối với người dân Việt Bắc
- B. Nỗi nhớ da diết của người dân Việt Bắc đối với Bác Hồ
- C. Niềm tự hào của người dân Việt Bắc về Bác Hồ
- D. Niềm tin của người dân Việt Bắc đối với Bác Hồ

Câu 34. Biện pháp nghệ thuật nào thể hiện được nỗi nhớ da diết của người dân Việt Bắc đối với Bác Hồ?

- A. Sử dụng các từ ngữ và hình ảnh đẹp
- B. Sử dụng nhiều tính từ và động từ
- C. Sử dụng biện pháp điệp từ “nhớ”
- D. Sử dụng nhiều vần bằng trong các câu thơ

ĐÁP ÁN TRẮC NGHIỆM BÀI VIỆT BẮC (TỔ HỮU)

Câu	Đáp án	Câu	Đáp án
Câu 1	C	Câu 18	A
Câu 2	D	Câu 19	B
Câu 3	C	Câu 20	A
Câu 4	D	Câu 21	B
Câu 5	D	Câu 22	C
Câu 6	B	Câu 23	D
Câu 7	B	Câu 24	C
Câu 8	D	Câu 25	A
Câu 9	D	Câu 26	B
Câu 10	D	Câu 27	B
Câu 11	B	Câu 28	C
Câu 12	A	Câu 29	
Câu 13	B	Câu 30	
Câu 14	B	Câu 31	
Câu 15	D	Câu 32	
Câu 16	C	Câu 33	
Câu 17	D	Câu 34	